

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2018/HS-PT

Ngày: 07-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà: Nguyễn Thị Lan Anh;

Các Thẩm phán: Bà: Phạm Thị Thanh Loan;

Bà: Nguyễn Thị Xuân.

Thư ký phiên toà: Bà Nông Thúy Quỳnh, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Hà Giang.

Đại diện VKSND tỉnh Hà Giang tham gia phiên toà: Ông Đặng Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 07-02-2018, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Hà Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 01/2018/TLPT-HS ngày 04-01-2018, đối với bị cáo Triệu Văn T. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2017/HSST ngày 22-11-2017 của Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang.

Bị cáo kháng cáo:

Triệu Văn T, sinh ngày 09 tháng 7 năm 1992 tại huyện V, tỉnh Hà Giang; Nơi cư trú: Thôn B, xã N, huyện V, tỉnh Hà Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Trình độ văn hoá: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Triệu Văn S, sinh năm 1962 và bà: La Thị P, sinh năm 1967; Vợ là Chín Thị T1, sinh năm 1991, con: Có 01 con sinh năm 2011; Gia đình bị cáo có 05 anh, chị em, bị cáo là con thứ tư trong gia đình; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 09-5-2017, bị Đội Kiểm lâm cơ động và Phòng cháy chữa cháy rừng số I đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04636/QĐ-XPVPHC về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép bằng hình thức phạt tiền(3.000.000đ).

Bị cáo hiện đang tại ngoại tại Thôn B, xã N, huyện V, tỉnh Hà Giang. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Triệu Văn T: Ông Cao Xuân Bé là Luật sư cộng Tc viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang. Có mặt.

Ngoài ra, còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 phút ngày 08-8-2017, Triệu Văn T - Sinh năm: 1992; Trú tại: Thôn B, xã N, huyện V, tỉnh Hà Giang điều khiển xe mô tô BKS 23H7 - 9843, từ nhà đến nhà người quen tại thôn D, xã N chơi. Khi đang đi đến gần nhà người quen thì gặp một nhóm khoảng 5 đến 6 người đang đi xe mô tô phía trước, nghĩ là có đánh nhau nên T đi theo phía sau để xem. Đi được một đoạn (vẫn thuộc địa phận thôn D, xã N), nhóm người này không đi tiếp mà quay trở lại, tại đây T gặp một người đàn ông không quen biết đang đứng ở lề đường. Người đàn ông này hỏi T có mua hàng không, T hỏi hàng gì, người này nói là hàng thớt. Sau khi trao đổi giá cả, thống nhất là 100.000đ/01 khúc gỗ Nghiến đẽo tròn dạng thớt (kích thước: đường kính 0,4m, mặt gỗ dày 0,06m), T mua 10 khúc với giá 1.000.000đ (một triệu đồng). Người đàn ông lấy trong bụi cây ven đường gần đó ra 10 khúc gỗ Nghiến, sau đó T buộc 07 khúc ở phía sau yên xe mô tô, 03 khúc đặt ở giá để hàng giữa xe rồi vận chuyển về nhà. Đi được khoảng 500m thì bị Tổ công tác của Hạt Kiểm lâm huyện V phát hiện, kiểm tra, do không xuất trình được giấy tờ hợp pháp đối với số gỗ Nghiến trên nên Tổ công tác đã lập biên bản và tạm giữ toàn bộ phương tiện, tang vật.

Tại Biên bản xác định khối lượng, số lượng, chủng loại lâm sản ngày 31/8/2017 của Hạt Kiểm lâm huyện V xác định 10 khúc gỗ Nghiến nhóm IIA đẽo tròn dạng thớt có đường kính 0,4m, độ dài 0,06m, có khối lượng 0,075m³. Bản kết luận định giá tài sản ngày 13-10-2017 của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự huyện V xác định 10 khúc gỗ Nghiến nhóm IIA, tổng khối lượng 0,075m³ có giá trị là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng).

Vào ngày 10-4-2017, Triệu Văn T cũng đã vận chuyển 11 khúc gỗ Nghiến đẽo tròn dạng thớt, có tổng khối lượng là 0,052 m³ bị Đội Kiểm lâm cơ động Phòng cháy chữa cháy rừng số I thuộc Chi cục Kiểm lâm tỉnh Hà Giang phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính. Ngày 09-5-2017, Đội Kiểm lâm cơ động Phòng cháy chữa cháy rừng số I đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04636/QĐ-XPVPHC đối với Triệu Văn T về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép nặng hình thức phạt tiền 3.000.000đ (ba triệu đồng).

Từ nội dung trên, tại Bản án số 25/2017/HSST ngày 22-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo Triệu Văn T phạm tội “Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng.”

2. Hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Triệu Văn T 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo T đi chấp hành án.

Ngoài ra, quyết định của bản án còn tuyên về phần xử lý vật chứng; án phí; quyền kháng cáo của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Trong hạn luật định ngày 27/11/2017 bị cáo Triệu Văn T kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Triệu Văn T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị được hưởng án treo, với lý do mức án cấp sơ thẩm xét xử là quá nghiêm khắc, không phù hợp, tương xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang phát biểu quan điểm về thủ tục kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, trình tự tố tụng giải quyết vụ án đúng quy định pháp luật. Về nội dung kháng cáo của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị cáo Triệu Văn T về việc giảm nhẹ hình phạt, không chấp nhận nội dung kháng cáo về cho hưởng án treo vì không đủ điều kiện theo quy định Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06-11-2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự về án treo. Đề nghị HĐXX phúc thẩm căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự sửa bản án hình sự sơ thẩm số 25/2017/HSST ngày 22-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang:

-Tội danh:Tuyên bố: Bị cáo Triệu Văn T phạm tội Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng.

- Hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Triệu Văn T từ 03 đến 05 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo Triệu Văn T đi chấp hành án

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH “quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”. Bị cáo Triệu Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Triệu Văn T, ông Cao Xuân Bé có quan điểm, đối với bị cáo T vận chuyển trái phép 10 khúc gỗ Nghiến nhóm IIA (đẽo tròn dạng thót) có khối lượng 0,075m³ để bán kiếm lời nhưng trước đó đã bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi vận chuyển trái phép lâm sản nên bị cáo T bị cấp sơ thẩm truy tố, xét xử theo điểm b khoản 1 Điều 175 BLHS là đúng người, đúng tội. Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo của bị cáo là có căn cứ, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ: Thật thà khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội gây thiệt hại không lớn, gia đình thuộc diện hộ nghèo, không có trình độ văn hóa. Do vậy đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm h,p, g khoản 1, 2 Điều 46;

Bộ luật hình sự năm 1999. Đề nghị HĐXX xử phạt hình phạt tiền, cải tạo không giam giữ hoặc phạt 03 tháng tù.

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét một cách khách quan, đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, lời khai của bị cáo, ý kiến của kiểm sát viên, người bào chữa tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Bị cáo Triệu Văn T khai nhận ngày 08/8/2017, bị cáo điều khiển xe mô tô BKS 23H7 - 9843 vận chuyển trái phép 10 khúc gỗ nghiến nhóm IIA (Đẽo dạng tròn thót) có khối lượng 0,075m³ từ thôn D đến Thôn B, xã N, huyện V, tỉnh Hà Giang thì bị tổ công tác của Hạt kiểm lâm huyện V phát hiện, thu giữ toàn bộ tang vật, phương tiện. Khối lượng 0,075m³ gỗ Nghiến nhóm IIA có giá trị: 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Trước đó, ngày 09/5/2017 bị cáo Triệu Văn T đã bị đội kiểm lâm cơ động phòng cháy chữa cháy rừng số I, Chi cục kiểm lâm tỉnh Hà Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04636/QĐ-XPVPHC đối với Triệu Văn T về hành vi vận chuyển lâm sản trái pháp luật, đây là tình tiết định tội đối với bị cáo. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo không kháng cáo về tội danh. HĐXX xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về hình phạt: Ngày 09/5/2017 bị cáo Triệu Văn T đã bị đội kiểm lâm cơ động phòng cháy chữa cháy rừng số I, Chi cục kiểm lâm tỉnh Hà Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04636/QĐ-XPVPHC về hành vi vận chuyển lâm sản trái pháp luật với số tiền là 3.000.000đ bị cáo chưa thi hành, bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi vận chuyển lâm sản trái phép. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý và bảo vệ rừng, đồng thời đã tiếp tay cho các đối tượng khai thác rừng lấy gỗ trái quy định của pháp luật, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm bị cáo đã khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo nên Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 để lượng hình cho bị cáo và không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo T là đúng quy định của pháp luật.

Tuy nhiên HĐXX phúc thẩm thấy căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo cấp sơ thẩm xử mức hình phạt 10 (Mười) tháng tù đối với bị cáo là chưa tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bản thân bị cáo là người không có trình độ văn hóa nên việc hiểu biết

pháp luật còn hạn chế, nguyên nhân phạm tội do hoàn cảnh gia đình quá khó khăn; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng ; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; phạm tội gây hậu quả không lớn số lượng gỗ Nghiến nhóm IIA do bị cáo vận chuyển có khối lượng 0,075m³ có giá trị 1.500.000đ. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Triệu Văn T và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử cũng chấp nhận một phần đề nghị của người bào chữa cho bị cáo T áp dụng thêm điểm g khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2017/HSST ngày 22/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang theo hướng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[3] Đối với nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo: Hội đồng xét xử thấy về nhân thân bị cáo Triệu Văn T có 01 tiền sự về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép, bị xử phạt 3.000.000đ theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 04636/QĐ-XPVPHC ngày 09/5/2017 của đội kiểm lâm cơ động phòng cháy chữa cháy rừng số I, Chi cục kiểm lâm tỉnh Hà Giang đến nay chưa thi hành. Căn cứ vào điểm b9 Điều 2 Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06-11-2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự về án treo thì bị cáo không đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định của pháp luật, cũng như yêu cầu về công tác đấu tranh phòng chống loại tội phạm này tại địa bàn của tỉnh. Do đó, Hội đồng xét xử không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo Triệu Văn T được hưởng án treo.

[4] Đối với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Triệu Văn T: Đề nghị phạt tiền; cải tạo không giam giữ. Hội đồng xét xử thấy không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không chấp nhận đề nghị của người bào chữa.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo của bị cáo Triệu Văn T được chấp nhận một phần. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH “quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”. Bị cáo Triệu Văn T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình.

Chấp nhận một phần nội dung kháng cáo của bị cáo Triệu Văn T, Sửa Bản án sơ thẩm số 25/2017/HSST ngày 22-11-2017 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Hà Giang như sau:

1. Tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Triệu Văn T phạm tội Vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng.

2. Hình Phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm g, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Triệu Văn T 03 tháng tù (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo Triệu Văn T đi chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của UBTVQH “quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”. Bị cáo Triệu Văn T không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND Tỉnh Hà Giang;
- TAND huyện V;
- Công an huyện V;
- VKSND huyện V;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ T.H.A.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lan Anh